

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI CÓ KHÓ KHĂN TRONG NHẬN
THỨC VÀ ĐIỀU KHIỂN HÀNH VI

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Thư ký phiên họp: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2024/TLST-VDS ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 11/2024/QĐST-VDS ngày 23 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà **Vũ Thị D** năm 1976; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Phạm T** năm 1997; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương bà Tô Thị Hsinh năm 1997; địa chỉ: Tổ E, ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước Bà H có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà **Vũ Thị D1** Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo tuyên bố ông **Phạm T** năm 1997; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà **Vũ Thị D2** cầu Tòa án tuyên bố ông **Phạm T1** khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Ông **Phạm T** cư trú tại ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 27 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người yêu cầu bà **Vũ Thị D3** người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Tô Thị H** xin vắng mặt, Tòa án căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về nội dung việc dân sự: Bà **D4** ruột của **Phạm TTCâm đ** bẩm sinh, không nói được, không nghe được, mọi sinh hoạt cá nhân T thực hiện được. Nay bà **D1** Tòa án tuyên bố ông **T1** khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Tô Thị H1** nhất với yêu cầu của bà **D5** yêu cầu tuyên bố ông **T1** khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Bà **Vũ Thị Dđề n** Tòa án trưng cầu giám định tâm thần đối với ông Phạm Tuấn .Kết luận Giám định pháp y tâm thần số: 6457/KLGĐ ngày 13/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực **Thành phố H** ông Phạm Tuấn .y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ/câm điếc bẩm sinh (F70/H93-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự khó khăn về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, xét thấy yêu cầu của bà **Vũ Thị D6** yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Phạm T1** khó khăn nhận thức và điều khiển hành vi là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, của những người tiến hành tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Theo Kết luận Giám định pháp y tâm thần số: 6457/KLGĐ ngày 13/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực **Thành phố H** ông Phạm Tuấn .y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ/câm điếc bẩm sinh (F70/H93-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự khó khăn về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, ông **Phạm T2** trường hợp có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi theo quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà **D6** tuyên bố ông **T1** khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Vũ Thị D7** theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 362, 366, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà **Vũ Thị D8** việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

2. Tuyên bố ông **Phạm T** năm 1997; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

3. Chỉ định bà **Vũ Thị D** năm 1976; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương người giám hộ cho ông Phạm Tuấn .D thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo các Điều 57, 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà **Vũ Thị D9** nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004128 ngày 12/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Kim Khoa